

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC NGÀNH THÚ Y Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

LÂM MINH HOÀNG*

PHẦN NỘI DUNG

Qua nghiên cứu nội dung thư mời viết tham luận cho Hội thảo “Đào tạo nguồn nhân lực ngành thú y ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long” của trường Đại học Cửu Long, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Sóc Trăng xin tham luận với chủ đề là “*Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong phát triển ngành chăn nuôi theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng*”.

1. Đặt vấn đề

Thực hiện Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 -2030, tầm nhìn 2045 và Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 17/6/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y các cấp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021 -2030;

Nhằm định hướng cho ngành chăn nuôi của tỉnh phát triển theo hướng bền vững cùng với việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật kết hợp nhiều hoạt động điều chỉnh kỹ thuật thúc đẩy sản xuất tăng trưởng bằng nhiều giải pháp đồng bộ như: áp dụng các tiêu chí an toàn dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm, nuôi theo lợi thế tiềm năng từng vùng thích ứng biến đổi khí hậu, thực hiện “5 không” trong phòng chống dịch, thực hiện “3 đảm bảo” trong quy trình kiểm soát giết mổ...được

tích cực triển khai áp dụng trong thời gian qua đã làm giảm chi phí sản xuất trong chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Ngành chăn nuôi của tỉnh đang chuyển dịch từ sản xuất nhỏ lẻ sang quy mô trang trại có ứng dụng công nghệ cao, góp phần đưa tỷ trọng ngành chăn nuôi tăng lên trong sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là phát triển đàn bò, gà lông màu và tôm nuôi nước lợ. Hàng năm đơn vị có báo cáo tổng kết công tác chăn nuôi thú y và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm tới để triển khai thực hiện nhằm đánh giá làm rõ những kết quả đạt được trong công tác thú y và chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân của hạn chế; đồng thời đã dự báo được những khó khăn, thách thức, những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để thực hiện tiếp theo. Tuy nhiên để đánh giá sâu hơn về những hạn chế trong công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh động vật; công tác quản lý giết mổ, kiểm dịch, nguyên nhân của những hạn chế này, vì đây là một trong những tồn tại chủ yếu của công tác thú y hiện nay.

2. Thực trạng của vấn đề

Về cơ cấu tổ chức: Tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện có tại đơn vị là 199 đ/c (trong đó có 03 hợp đồng theo Nghị định 68) gồm:

- Ban Lãnh đạo: gồm Chi cục Trưởng và 02 Phó Chi cục Trưởng.
- Các phòng chức năng: năm 2021 thực

Chi cục Trưởng, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Sóc Trăng

*Người chịu trách nhiệm về bài viết: Lâm Minh Hoàng (Email: lamhoangst68@gmail.com)



hiện sáp nhập các phòng chức năng theo Quyết định số 835/QĐ-SNN ngày 29/9/2021 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng thì đơn vị hiện có 02 phòng là Hành chính - Tổng hợp và Chăn nuôi - Thú y.

- 02 Trạm chuyên ngành trực thuộc văn phòng Chi cục: Trạm Chẩn đoán xét nghiệm - điều trị bệnh động vật và Trạm Kiểm dịch Đại Hải.

- 10 Trạm Chăn nuôi và Thú y đóng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Riêng Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Châu Thành đã được sáp nhập vào Trung Tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Châu Thành từ năm 2019 theo nội dung Nghị quyết 18, 19 của Ban Chấp hành Trung ương.

Về trình độ chuyên môn: đơn vị luôn xem đây là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên nhằm từng bước chuẩn hóa, nâng cao năng lực chuyên môn đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu trong tình hình hiện nay. Từ năm 1992 số lượng CBCCVCNLD đơn vị chỉ có 47 người (15 đại học chuyên ngành, 05 đại học khác, còn lại là trung cấp), đến nay đơn vị có hệ thống mạng lưới hoạt động thông suốt từ tỉnh đến xã và có những bước tiến vượt bậc cả về chất lượng và trình độ là: đang học nghiên cứu sinh 01, Thạc sĩ 11, Đại học 115, Cao Đẳng 15, Trung cấp 65, đặc biệt là 108 nhân viên thú y xã phường, thị trấn và 11 nhân viên kiểm soát giết mổ hiện nay có trình độ từ trung cấp trở lên, không còn trình độ sơ cấp như trước.

Ngoài ra, đơn vị cũng đã cử đi đào tạo chuyên ngành dài hạn (đại học, trên đại học): 35 người, cử đi tập huấn bồi dưỡng ngắn hạn nâng cao nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, kỹ năng chuyên ngành... trên 850 người.

Công tác nâng cao trình độ chính trị cũng được các cấp đặc biệt chú trọng, từ năm 2008 đến nay đã cử 03 công chức đi học cao cấp lý

luận tập trung; 42 công chức, viên chức học cao cấp lý luận chính trị - hành chính; 54 viên chức bồi dưỡng nghiệp vụ theo chức danh, 18 công chức, viên chức đi học bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, 07 công chức, viên chức bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý.

Tuy nhiên hiện nay do mới thực hiện sáp nhập thay đổi tổ chức và biến động nhân sự qua chuyển đổi vị trí, tuyển mới, nghỉ hưu từ cuối năm 2021, hiện tổ chức đơn vị còn thiếu nhân sự và gặp không ít khó khăn trong hoạt động chuyên ngành.

Về hiện trạng chăn nuôi của tỉnh

Toàn tỉnh có 50 trang trại nuôi heo (01 trang trại nuôi heo giống công nghệ cao, 9 trang trại quy mô lớn, 40 trang trại quy mô vừa và nhỏ), 55 trang trại nuôi gia cầm (02 trang trại nuôi gà đẻ công nghệ cao, 14 trang trại quy mô lớn, 39 trang trại quy mô vừa và nhỏ); 20 trang trại chăn nuôi bò (01 trang trại nuôi bò sữa công nghệ cao, 07 trang trại nuôi bò sữa và 12 trang trại nuôi bò thịt quy mô vừa và nhỏ), 15 HTX phát triển kinh tế tập thể chăn nuôi, phần lớn là các nông hộ nuôi nhỏ lẻ, tận dụng.

Hiện có 03 cơ sở được chứng nhận nuôi an toàn dịch bệnh (02 trại nuôi gà đẻ; 01 trại chăn nuôi heo thịt), 01 trang trại được chứng nhận đủ điều kiện đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (trại nuôi heo giống công nghệ cao), 03 trang trại chăn nuôi được chứng nhận an toàn thực phẩm (01 trại chăn nuôi gia súc, 01 trại chăn nuôi heo giống và 01 trại chăn nuôi bò sữa). Mô hình chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao được áp dụng trong điều kiện người chăn nuôi chưa được trang bị đầy đủ kiến thức và năng lực về quy trình chăn nuôi công nghệ cao nên còn hạn chế về hiệu quả kinh tế từ đó chưa có sức thu hút đầu tư mới.

Tình trạng **nuôi nông hộ trong tỉnh**

hiện vẫn chiếm tỷ lệ cao (chiếm khoảng 96%), phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ **chưa đảm bảo an toàn sinh học** để ngăn ngừa dịch bệnh, người nuôi chưa tuân thủ các quy trình vệ sinh thú y, môi trường, không ít người chăn nuôi còn có tư tưởng chủ quan trong công tác phòng chống dịch bệnh. Mặt khác, một số trang trại tuy có quy mô lớn vẫn nằm trong khu dân cư hoặc gần khu dân cư, không bảo đảm quy định về cách ly, dễ lây lan dịch bệnh... Vì vậy, việc bảo đảm những tiêu chí và yêu cầu cần thiết để xây dựng vùng an toàn dịch bệnh còn rất nhiều khó khăn. Trước tình hình đó, đòi hỏi cán bộ ngành thú y của tỉnh cần phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, nhất là công tác giám sát và thông tin kịp thời, nhằm đề xuất giải pháp tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT đẩy mạnh công tác chỉ đạo phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân về vị trí, vai trò của công tác chăn nuôi bền vững gắn với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, cũng như sự cần thiết trong công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

Việc quản lý môi trường trong chăn nuôi mặc dù đã được các ngành, các cấp và chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, nhiều phương pháp xử lý chất thải được khuyến cáo áp dụng như Biogas, hầm sinh học... nhưng vẫn còn một ít hộ nuôi nhỏ lẻ gây khó quản lý và xả thải trực tiếp ra môi trường làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và nguy cơ lây lan dịch bệnh.

Từ những vấn đề trên, có thể thấy ngành chăn nuôi của tỉnh có nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng không ít thách thức, khó khăn; đồng thời xu hướng phát triển chăn nuôi với quy mô lớn, quy mô trang trại áp dụng quy trình kỹ thuật chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP, chăn nuôi an toàn sinh học gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, vừa an toàn dịch bệnh

cho ra sản phẩm chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, từng bước xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch trên địa bàn tỉnh.

3. Giải pháp thực hiện

Nhằm ứng phó với tình trạng biến đổi khí hậu, diễn biến thời tiết ngày càng cực đoan không rõ ràng, tình hình dịch bệnh động vật cũng diễn biến khó lường có thể phát sinh ngoài dự tính dự báo, đòi hỏi công tác quản lý nhà nước lĩnh vực thú y cần được quan tâm đào tạo chất lượng nguồn nhân lực và hệ thống văn bản pháp lý được cụ thể hóa cập nhật kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Các giải pháp kỹ thuật

Thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh trên gia súc, gia cầm, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh chỉ đạo chung trong việc phối hợp thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó, trọng tâm là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho người chăn nuôi, ý thức phòng, chống dịch bệnh trong cộng đồng. Hàng năm Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật, các kế hoạch tiêm phòng định kỳ 02 đợt/năm trình phê duyệt và tổ chức thực hiện trong đợt chính, đồng thời rà soát tiêm phòng bổ sung thường xuyên theo lứa tuổi, tiêm phòng tại vùng có nguy cơ cao, ổ dịch cũ...với chỉ tiêu tỷ lệ tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm phải đạt từ 90 % tổng đàn trở lên. Đồng thời tham mưu cho Sở trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ mua vắc xin Cúm gia cầm, LMLM tiêm cho đàn trâu, bò, dê để triển khai thực hiện.

Thực hiện tốt công tác giám sát lâm sàng, giám sát sau tiêm phòng, giám sát lưu hành bệnh, tổ chức tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường chăn nuôi. Tham gia thực hiện một số hoạt động thuộc tiểu dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ chuyển đổi sản xuất phù



hợp với điều kiện sinh thái, nâng cao sinh kế, thích ứng biến đổi khí hậu vùng Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, dự án ICRSL.

Phối hợp các tỉnh trong việc cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật xuất tỉnh, ngăn ngừa dịch bệnh lây lan. Siết chặt quản lý kiểm dịch gốc, kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm. Xử lý nghiêm (theo quy định của pháp luật) những tổ chức, cá nhân vận chuyển, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật không khai báo, không đăng ký kiểm dịch, trốn tránh trạm kiểm dịch đầu mối giao thông (nhiễm bệnh,) làm lây lan dịch bệnh, xử lý theo quy định pháp luật.

Tiếp tục tăng cường thông tin tuyên truyền, nâng cao ý thức phòng bệnh gia súc, gia cầm cho người chăn nuôi, thương nhân, doanh nghiệp giết mổ, kinh doanh gia súc kể cả người tiêu dùng sản phẩm gia súc. Vận động người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hiện cam kết các tiêu chí trong phòng chống dịch, phối hợp thực hiện công tác giám sát để dự báo sớm dịch bệnh để chủ động xây dựng phương án phòng, chống dịch có hiệu quả, hạn chế thấp nhất tình hình dịch bệnh xảy ra, từ đó hình thành các cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Các giải pháp quản lý hành chính

Kịp thời thông tin tình hình kinh tế xã hội, làm tốt công tác dự báo nhu cầu thị trường trong chăn nuôi, giá thành sản phẩm chăn nuôi, diễn biến dịch bệnh động vật trong ngoài tỉnh, chủ động ứng phó và đề xuất giải pháp phù hợp để tham mưu triển khai thực hiện. Luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức cá nhân duy trì hoạt động phát triển chăn nuôi, định kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chất lượng nguồn gốc sản phẩm chăn nuôi.

Thực hiện tốt công tác phát triển chăn nuôi trong tỉnh, hiện tổng đàn và giá thành sản phẩm chăn nuôi đang tăng dần, dịch bệnh động vật được kiểm soát, các ổ dịch được thu hẹp cả về quy mô lẫn số lượng. Trong kỳ đã tổ chức có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, không phát hiện bệnh mới lây lan vào tỉnh, góp phần ổn định đời sống kinh tế của nhân dân và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nông nghiệp trong tỉnh.

Tăng cường mối liên kết với Chi cục CNTY các tỉnh trong hoạt động giao lưu học tập, nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ KHCN nhằm tăng khả năng kết nối cung cầu, thúc đẩy chuyển dịch phát triển chăn nuôi bền vững, khuyến khích cải tiến quy mô, mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy khai thác tiềm năng lợi thế của địa phương, góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh cũng như tham gia vào phát triển bền vững ĐBSCL thích ứng biến đổi khí hậu.

4. Kết quả đạt được:

Chăn nuôi gia súc gia cầm và thủy sản vẫn tiếp tục khẳng định là mũi nhọn, là thế mạnh trong phát triển kinh tế của tỉnh hiện nay. Thời gian qua mặc dù điều kiện thời tiết, và dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp nhất là một số bệnh truyền nhiễm lây truyền từ động vật sang người, thị trường sản phẩm chăn nuôi không ổn định đã tác động rất lớn đến ngành chăn nuôi và đời sống của người chăn nuôi.

Căn cứ vào chỉ đạo của cấp trên, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa để chỉ đạo thực hiện tốt công tác rà soát, củng cố năng lực hệ thống thú y các cấp, phối hợp khảo sát đánh giá hiện trạng, tổ chức thống kê số lượng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; từ đó triển khai, chỉ đạo quyết liệt công tác tiêm phòng và phun thuốc khử trùng tiêu

độc vệ sinh chuồng trại, kết quả như sau:

- *Công tác chăn nuôi*: Theo kết quả thống kê hiện nay tổng đàn toàn tỉnh có: đàn trâu 2.625 tăng 0,11% so với cùng kỳ 2021; đàn bò 53.370 con giảm 0,83% so với cùng kỳ 2021, trong đó chủ yếu giảm tổng đàn bò sữa (bò sữa 8.700 giảm 13,1%), nguyên nhân: do giá sữa không tăng trong khi đó giá thức ăn, thuốc thú y... tăng; đàn heo 135.000 con, tăng 26,45% so với cùng kỳ 2021; đàn gia cầm 7.771.000 con, tăng 17,6% so với cùng kỳ 2021. Nuôi gà chuyên trứng đã hình thành được những mô hình chăn nuôi áp dụng công nghệ cao theo quy trình khép kín hạn chế nhân công ra vào nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh... Phát triển mô hình chăn nuôi chứng nhận VietGAHP (01 mô hình nuôi gà đẻ trứng; 01 mô hình chăn nuôi vịt cò đẻ trứng; 05 mô hình chăn nuôi bò thịt) với mục tiêu từng bước hoàn thiện chuỗi liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, nâng cao giá trị sản phẩm ngành chăn nuôi của tỉnh. Ngoài ra, phát triển nhiều mô hình chăn nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu như: chăn nuôi vịt biển, chăn nuôi dê,... Ngành chăn nuôi chim yến và nuôi ong lấy mật cũng đang phát triển mạnh mang lại thu nhập khá cao còn nhiều tiềm năng phát triển trong thời gian tới.

- *Công tác phòng chống dịch bệnh*:

+ Công tác tiêm phòng: hàng năm tỷ lệ tiêm phòng các loại vắc xin Cúm gia cầm; Lở mồm long móng gia súc; bệnh dại luôn đạt từ 90% trở lên, bên cạnh đó các loại vắc xin Tai xanh, Viêm da nổi cục, các bệnh đỏ trên heo cũng được khuyến khích tiêm với tỷ lệ đạt khá cao.

+ Công tác chống dịch: Từ năm 2019 đến nay không xảy ra bệnh LMLM, Tai xanh. Từ năm 2020 đến nay không xảy ra bệnh Cúm gia cầm, đến thời điểm hiện nay bệnh mới Viêm da nổi cục chưa xâm nhập vào địa bàn tỉnh; bệnh

Dịch tả heo Châu Phi do vắc xin còn trong giai đoạn tiếp tục đánh giá, chưa được đưa vào triển khai tiêm phòng đại trà nên dịch bệnh tiếp tục xảy ra, tuy vậy hiện nay bệnh Dịch tả heo Châu Phi đã được kiểm soát, cơ bản trong 8 tháng đầu năm 2022 các ổ dịch được thu hẹp cả về quy mô lẫn số lượng. Các ổ dịch đều được phát hiện sớm, dập tắt kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại kinh tế cho người dân.

+ Công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản: Diện tích nuôi tôm nước lợ thiệt hại giảm bình quân từ 8 -12,5%/năm so với KH đề ra, do thực hiện tốt các kế hoạch giám sát chủ động và bị động trên tôm nuôi, được thực hiện định kỳ và đột xuất, để thông tin cảnh báo tình hình dịch bệnh đến người nuôi. Chi cục đã ký liên tịch về quản lý tôm giống với các tỉnh bạn để chia sẻ thông tin về số lượng tôm giống xuất nhập tỉnh và tình hình dịch bệnh trên tôm giữa các tỉnh với nhau. Đồng thời tổ chức nhiều đợt tuần tra liên ngành, kiểm tra vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và giống thủy sản, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

- *Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm*: Hiện nay toàn tỉnh có 04 cơ sở giết mổ GSGC tập trung trong đó có 01 cơ sở đạt HACCP, 02 cơ sở đủ điều kiện ATTP, 01 cơ sở xếp loại C (không đạt), và có 46 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ. Các cơ sở đều có bố trí lực lượng thú y để thực hiện trực kiểm soát giết mổ, kiểm tra VSTY, ATTP. Hàng năm đơn vị có xây dựng và triển khai kế hoạch an toàn vệ sinh thực phẩm, lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu vi sinh vật; nước sử dụng trong giết mổ, nước tiểu heo chờ giết mổ kiểm tra chất cấm. Qua đó hướng dẫn xử lý đối với các cơ sở có mẫu chưa đạt bằng cách vệ sinh tiêu độc khử trùng sàn, khu vực giết mổ thường xuyên, đảm bảo các cá nhân tham gia giết mổ tuân thủ đúng quy định, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong giết mổ.



- *Thiết lập được hệ thống thông tin dịch tễ và giám sát dịch bệnh* nhằm phát hiện nhanh, xử lý kịp thời mầm bệnh, hạn chế lây lan; Hàng năm đơn vị luôn củng cố nâng cao năng lực Trạm chẩn đoán xét nghiệm và tổ chức thực hiện thu mẫu để xét nghiệm giám sát dịch bệnh, qua đó thông tin, cảnh báo sớm tình hình dịch bệnh đến người chăn nuôi để chủ động phòng, chống hiệu quả. Thiết lập hệ thống cảnh báo dịch bệnh thủy sản và quản lý thông tin dịch bệnh động vật trên cạn qua phần mềm VAHIS do Cục Thú y quản lý cũng đang được thực hiện tốt.

- *Tăng cường phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể* tổ chức tập huấn và chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, tạo điều kiện cho các hộ được tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật, kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ để đầu tư phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện cho người chăn nuôi phát triển kinh tế gia đình, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Với các biện pháp đó đã góp phần đẩy mạnh phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

5. Bài học về kinh nghiệm rút ra:

- *Thuận lợi:*

Sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, sự phối hợp tốt của các ban, ngành, đoàn thể giúp cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nguồn vắc xin cung ứng kịp thời triển khai tiêm phòng theo kế hoạch được phê duyệt. Các trang thiết bị, máy tính, hệ thống internet được trang bị đầy đủ phục vụ tốt cho công tác phòng chống dịch, lưu trữ, báo cáo và lấy mẫu xét nghiệm.

Hệ thống thú y cơ sở được củng cố ngày càng nâng cao về trình độ và tay nghề đáp ứng được yêu cầu về kỹ thuật, lành nghề.

- *Khó khăn:*

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác thú y trên địa bàn cũng gặp những khó khăn, thách thức đó là: tình hình dịch bệnh ngày càng diễn biến phức tạp; trong khi đó ý thức phòng chống dịch bệnh của một bộ phận nhân dân chưa cao, vẫn còn hiện tượng vứt xác chết gia súc, gia cầm ở các vị trí công cộng; việc phối hợp kiểm soát giết mổ còn khó khăn; phụ cấp, chế độ cho cán bộ thú y, kinh phí cho các hoạt động thú y rất hạn chế, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả công tác thú y...

Ngân sách tỉnh chỉ hỗ trợ vắc xin để tiêm phòng cho các bệnh LMLM trên trâu, bò, dê, cừu, THT bò sữa, Cúm gia cầm và chỉ hỗ trợ tiêm cho các hộ nhỏ lẻ, tuy vậy đối với hộ chăn nuôi nhỏ lẻ chưa chú trọng đến công tác phòng bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Đối với các trại chăn nuôi quy mô lớn phải thực hiện ở hình thức xã hội hóa chi phí tiêm phòng do chủ cơ sở tự chi và muốn đăng ký cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh phải thực hiện nhiều chỉ tiêu bắt buộc giám sát và xét nghiệm, tăng chi phí.

6. Phương hướng cho thời gian tới:

Từ những kết quả đã đạt được, trong thời gian tới ngành thú y sẽ tiếp tục tham mưu phối hợp rà soát, nắm chắc số lượng đàn GSGC trên địa bàn, triển khai thực hiện tốt việc tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi, trước mắt phối hợp với các ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi, phối hợp kiểm tra, kiểm soát tình hình buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ GSGC đảm bảo vệ sinh ATTP trong các dịp lễ, tết, góp phần bảo vệ sức khỏe của người dân.

- *Các giải pháp kỹ thuật*

Tăng cường phối hợp giám sát, xử lý dịch khi còn ở diện hẹp, kiên quyết không để dịch

lây lan ra diện rộng.

Hướng dẫn nuôi an toàn sinh học, bảo vệ môi trường, thực hiện tốt vệ sinh tiêu độc, khử trùng và thực hiện tốt công tác kiểm dịch gốc. Quản lý tốt việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

Thường xuyên rà soát tổng đàn, vận động khai báo chăn nuôi, đánh giá thực trạng chăn nuôi của tỉnh, nhằm đề xuất các giải pháp chuyển đổi phương thức chăn nuôi trên cơ sở lợi thế, tiềm năng từng vùng thích ứng biến đổi khí hậu, khuyến khích phát triển các mô hình nuôi an toàn sinh học vừa đảm bảo phòng chống dịch, vừa ổn định sản xuất.

Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện lấy mẫu giám sát hàng năm theo kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của tỉnh để kiểm tra hiệu giá kháng thể và sự lưu hành của vi rút, từ đó đề xuất các giải pháp phòng, chống hiệu quả hơn.

- Các giải pháp quản lý hành chính

Củng cố và nâng cao năng lực cán bộ ngành thú y từ tỉnh đến cơ sở để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi của tỉnh. Có sự phối hợp đồng bộ trong toàn xã hội để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên, cần phải huy động mọi nguồn lực.

Thực hiện tốt công tác phối hợp, chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để công tác phòng, chống dịch bệnh đạt hiệu quả.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động người chăn nuôi chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật; giúp người chăn

nuôi hiểu được tầm quan trọng của công tác tiêm phòng và tác hại của dịch bệnh.

Thường xuyên rà soát, đề xuất các chế độ chính sách có liên quan đến công tác phòng, chống dịch trên gia súc, gia cầm và kịp thời thông tin đến người dân để hợp tác thực hiện.

7. Kết luận vấn đề:

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước lĩnh vực chăn nuôi và thú y cần phát triển đồng bộ, hiệu quả hệ thống năng lực chuyên ngành thú y, nâng cao khả năng nhận biết và dự báo dịch bệnh, cũng như chuyển dịch định hướng phát triển chăn nuôi an toàn, đảm bảo vệ sinh thực phẩm, giảm tải ô nhiễm môi trường, hiệu quả sản xuất được chuyển biến tích cực theo từng năm.

Tăng cường phát huy lợi thế tiềm năng của địa phương để triển khai thực hiện các giải pháp thích ứng biến đổi khí hậu hình thành các cơ sở an toàn dịch và nuôi an toàn sinh học, đảm bảo phát triển chăn nuôi bền vững và ổn định.

Sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, vắc xin, hóa chất để chủ động ứng phó các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật, bệnh lây chung giữa người và động vật, hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người và động vật nuôi.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý thống kê tổng đàn; quản lý công tác tiêm phòng và phòng chống dịch bệnh động vật, tăng cường hệ thống giám sát và tổ chức đánh giá, nâng cao năng lực phòng thí nghiệm thực hiện giám sát sự lưu hành bệnh, đánh giá nguy cơ tác động, kết hợp thông tin và chuyển đổi nhận thức của người dân cùng phối hợp thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh động vật hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày



- 06/10/2020 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn 2045;
- [2] Quyết định số 1368/QĐ-BNN-CN ngày 01/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg;
- [3] Quyết định 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y các cấp, giai đoạn 2021 -2030;
- [4] Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 về cơ cấu lại ngành nông nghiệp Sóc Trăng, giai đoạn 2021-2025;
- [5] Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 16/6/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045;
- [6] Kế hoạch số 89/KH-UBND, ngày 17/6/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện đề án “Tăng cường năng lực hệ thống thú y các cấp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021 – 2030”;
- [7] Nghị Quyết số 03/2022/NQ-HĐND, ngày 28/2/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định khu vực không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;
- [8] Kế hoạch số 73/KH-UBND, ngày 6/6/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị Quyết số 03/2022/NQ-HĐND, ngày 28/2/2022 quy định khu vực không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.
- [9] Báo cáo số 298/BC-SNN, ngày 28/7/2022 Kết quả phòng, chống dịch bệnh động vật các tháng đầu năm 2022 và kế hoạch các tháng cuối năm 2022.
- [10] Báo cáo 134/BC-CCCNTY, ngày 17/6/2022 kết quả hoạt động Chăn nuôi và Thú y thực hiện 6 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2022.
- [11] Báo cáo số 341/BC-CTK ngày 15/8/2022 của Cục Thống kê, ngày 15/8/2022 báo cáo sơ bộ số lượng, sản phẩm chăn nuôi và dịch vụ khai thác yến sào 6 tháng đầu năm 2022.